NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2072

RESIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

MỖI SỐ: 0$02

NGÀY THỨ HAI 18 FÉVRIER 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30
Các làng và	»	6.00	3.00	3.00
Các công-sở	3.00	3.50	3.20	3.20
Sáu tháng	1.50	1.75	1.60	1.60
Ba tháng	0.50	0.60	0.55	0.55
Một tháng				

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

8$60	12$00	Nước ngoài
9.00	»	
3.30	6.00	
1.65	3.00	
0.80	1.00	

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY LOÉ
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 156

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.

Une seule insertion	0$30 la c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$10 la c/m
Réclame dans la 1re page	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1$50 la c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Nông-nghiệp với công thương-nghiệp

Cái nghề-nghiệp mưu sinh của loài người chỉ có ba thứ là nghề nông, nghề công với nghề thương. Nghề nông làm cho vật sản sinh ra được, nghề công làm cho vật-sản thành được, mà nghề thương thì đem những cái vật-sản chuyển-vận ở nơi có tới nơi không, ở chỗ nhiều tới chỗ ít mà làm cho vật-sản được thích dụng cho người. Ba nghề ấy tuy đều là nghề-nghiệp thiết yếu về sự sinh-hoạt của người ta mà nghề nông là thiết-yếu hơn cả, vì không có vật-sản thì người ta lấy gì mà ăn dùng, mà không có nghề nông thì vật sản bởi đâu mà có, có vật-sản của nghề nông làm-sinh ra được thì nghề công mới có nguyên-liệu mà thêm sức chế-tạo để làm thành ra đồ ăn thức dùng, nghề thương thì chẳng qua nhân cái vật-sản đã sẵn có đó mà giao dịch đi mọi nơi. Ở cái thời-đại cuộc giao-thông chưa mở-mang, cái phạm-vi sinh-hoạt của loài người chỉ quanh-quẩn ở trong một vùng nho nhỏ thì chỉ có nông-nghiệp, phụ một vài thứ công-nghiệp mà thương-nghiệp thì tuyệt vô, dân-tộc nào cũng chỉ sống về có một nghề-nông, chứ không thể trông vào nghề công nghề thương mà sống được. Từ khi có cuộc giao-thông mà nghề nông nghề công mới dần dần có mầm mống; cuộc giao-thông càng rộng, các đồ ăn thức dùng càng chuyển-vận được dễ được chóng thì công-thương mới thấy càng ngày càng nhu-yếu, mới nảy ra có những dân-tộc chuyên trông cậy về công thương-nghiệp mà trở nên nước thịnh dân giàu, người Anh quật-khởi, lấy công thương nghiệp mà hùng-phi trên thế-giới, thế-lực muốn lăng giá cả hoàn-cầu; người Mỹ người Đức nối sau, công thương-nghiệp của càng ngày khoáng-trương mà vận nước cũng thấy chóng nên thịnh-vượng; những nước như thế đều gọi là nước công-thương-nghiệp ở trong thế-giới bây giờ. Hiện thời những nước lấy công-thương-nghiệp lập quốc, cái cơ sở cũng được bền chắng khác gì những nước nông-nghiệp, mà có phần lại giàu thịnh hơn nhiều. Những nước vốn là nước nông-nghiệp xưa nay cũng tối mắt về sự giàu thịnh của những nước công-thương-nghiệp kia mà tấp-tểnh chực theo chân nối gót. Nước ta chính là một nông-quốc, đến nay cũng đương phải xung-đột vào giữa cái trào-lưu công-thương-nghiệp của thế-giới bành-trướng dữ-dội mà đã tràn ngập cả tới xứ ta đây. Vậy ta thử đem nông-nghiệp với công-thương-nghiệp mà tỉ-giáo hơn kém thế nào để ta liệu đường quyet trạch.

1· *Tỉ-giáo về đường hình-tế.* — Muốn so-sánh cái sức-giàu của các nước, không thể lấy cái tổng ngạch tài-sản của cả nước mà định được, về diện-tích của các nước, có nước to có nước nhỏ, nhân-khẩu của các nước cũng có nước nhiều có nước ít, ta chỉ nên lấy cái sức giàu của nhân-dân từng nước làm chuẩn-đích thôi. Tỉ-như có một nhà mười người với một nhà năm người mà cái sản-nghiệp bằng nhau, ta phải lấy cái nhà mười người; lại như một nhà chỉ hai vợ chồng trọi với một nhà bảy tám đứa con mà cái sản-nghiệp nhà kia dù có to hơn nhà này gấp ba gấp bốn, ta cũng phải cho cái nhà nhiều người mà ít của là giàu hơn cái nhà nhiều của mà ít người; so sánh cái sức giàu của các nước cũng vậy, cũng nên lấy cái số tài-sản trong nước phân phối đều cho người nước mỗi người được là bao nhiêu làm chuẩn-đích. Nay đem cái số thống-kê tài-sản của các nước, lấy tài-sản của nước nào phân-phối đều cho nhân-khẩu của nước ấy, xem nước nào cái phần mỗi người có tài sản được là bao nhiêu, thì những nước nông-nghiệp với những nước công thương-nghiệp đằng nào giàu hơn có thể định được:

Tên nước	Công-nghiệp tài-sản trong nước (chỉ từng trăm đồng vàng 8$ là bằng một)	Nhân-khẩu (chỉ từng người)	Chia đều cho từng người mỗi người được bao nhiêu kể từng đồng vàng 8$ là bằng một
Anh	120.000	47.158	2.501
Pháp	92.400	39.210	2.370
Đức	83.000	59.858	1.386
Mỹ	350.000	105.711	3.540
Nhật	23.500	55.961	420
Ý	35.500	37.277	952
Đan-mạch	5.300	3.283	1.633
Úc-đại-lợi-á	6.900	5.407	1.290
Gia-nã-đại	10.000	8.769	1.140
Ấn-độ-Anh	18.000	247.006	73

Cứ như cái biểu kê trên đó thì nước Mỹ thứ nhất, nước Anh thứ nhì, nước Pháp thứ ba, nước Đan-mạch thứ tư, nước Đức thứ sáu, nước Úc-đại-lợi-á và xứ Gia-nã-đại mỗi người còn được trên một ngàn đồng, nước Nhật được có 420 đồng, Ấn-độ lại nghèo hơn nữa, mỗi người chỉ có 73 đồng; nhưng các nước ở Á-châu nghèo hơn các nước ở Âu-châu còn có nhiều nguyên-nhân khác, không phải vì các nước ở Âu-châu là nước công thương-nghiệp mà các nước ở Á-châu là nước nông nghiệp đâu; hãy so sánh trong các nước Âu-Mỹ, thì xem như nước Mỹ, công-nghệ kể còn kém nước Anh, nước Pháp nhiều, mà sức giàu dùng vào bậc nhất, há chẳng nhờ về nông-nghiệp phát-đạt dư? đó còn bảo tại nước Mỹ đất rộng người thưa nên công-nghệ không thịnh lắm mà cũng giàu được như thế; vậy thử lại xem như nước Đan-mạch, đất thật là hẹp, người thật là đông, công-nghệ thật không có gì chi nhớ nhất là 1 triệu 250 nghìn quan. Các lô khác từ bằng số tiền biên ở trái-đơn, cho đến 250.000 quan, 315 phiếu phản đối, chỉ có 235 phiếu ưng thuận mà thôi.

MM. Auriol và Herriot bàn nên lánh trừ không ưng chuẩn khoản thứ ba trong bản dự-án tài chính của chánh-phủ là khoản nói về việc tăng các thứ thuế lên 2 phần trăm. 391 phiếu phản đối lời bàn ấy, chỉ có 272 phiếu ưng thuận mà thôi.

M. Forgest bàn nên đặt một cuộc sổ số, để bớt số giấy bạc lưu hành đi. Nếu đến ngày 1er Août này cuộc rút số ấy cũng không thu được 5.000 triệu thì sẽ thi hành việc tăng các thứ thuế lên 2 phần mười. 328 phiếu phản đối việc ấy. Số phiếu ưng thuận chỉ có 217 mà thôi.

Việc trong đất Palatinat

Hội-đồng tổng ủy-viên công-bố một bản nghị-định cấm các hội bí-mật. Trái phép có khi phải phạt đến tội đầy giam chung thân.

Tại Franckenthal, nhiều học-sinh và nhiều người về đảng quốc-dân tìm cách giục giã công-chúng gây việc với những người về đảng biệt-lập đóng ở tòa quân-trưởng.

Lính cứu-hỏa cũng theo vào đảng quốc dân. Bọn thiếu-niên toan nổi-hiệu báo-cấp, như trong các lúc xảy ra việc rối loạn trước. Nhưng linh vệ binh Pháp dẹp công chúng đi, không để cho xảy ra sự rối loạn.

Việc hôm ấy xét ra bọn phiến loạn đã dự định trước, như là ở Pirmasens, và ở Kaiserlautern.

Việc trong hạt trú-binh

Đại-tướng Dégoutte ký nghị-định cấm không cho đem tiền franc của Pháp và của Bỉ ra ngoài hạt sông Phư. Phạm phép phải phạt tới 10.000 marks kim-tệ, và năm năm tội giam, và tiền mang đi sẽ phải tịch-biên.

M. de Lasteyrie có công bố rằng về năm 1923, việc trú-binh lời được 51 triệu quan.

Tại hội-đồng Giám-định

Hội-đồng giám-định xét ra nước Đức có thể nộp được bồi khoản. Các thứ tô-thuế nước Đức phải chinh đốn lại. Các hạng giàu phải đóng thuế nhiều hơn ngày nay.

Việc nước Đức

Đại-tướng Von Beckt xin quan giám-quốc Ebert đến ngày 1er mars này, thì bãi các chỉ-dụ ủy đại-quyền cho đại-tướng, và bãi việc thiết quân luật, vì đại-tướng xét ra hiện nay quyền binh đã khôi-phục lại được vững vàng rồi. Quan Giám-quốc vững vàng ý, và cám-tạ đại-tướng cùng binh sĩ. Quan giám-quốc giao việc ấy cho bộ Binh xem xét.

Việc nước Hy-lạp

Tại Thủ-dân-nghị-viện M. Michalacopoulos nguyên thượng-thư có bàn đặt hai cuộc chúng dân đầu phiếu để hỏi ý nhân dân về hoàng-tộc và về cái chế-độ nước Hy-lạp.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 16 Février 1924

Pháp với Đức

Von Hoesch tới đã rõ nước Pháp quyết-chí giữ-gìn cho hòa-nghị Versailles thi-hành được đúng mọi khoản và quyết chí không chịu nhượng-bộ mảy may. Ngài lại nói: Ta sẽ cùng nhau đem lòng hiếu hòa-bình mà tìm đường giải quyết mọi vấn-đề cho ổn-thỏa, mà mọi khoản trong hòa-nghị vẫn thi-hành được đúng không sai. Nước Pháp vốn mến sự hòa-bình, trong lòng chỉ cầu cho khỏi xảy ra cuộc chiến-tranh, nước Pháp mong rằng nước Đức cũng đem lòng thành-thực mà xử với nước Pháp vậy.

Việc đình công ở nước Anh

Phủ làm ở cửa bể Londres đình công.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 16 và 17 Février 1924

Sở Liêm-phóng Pháp bắt được một tên đại-ác

Sở Liêm-phóng Pháp bắt được một người xứ Géorgie, mà sở cảnh-sát xứ Philadelphie đương tầm nã. Người ấy can về 12 việc giết người, và nhiều việc lừa đảo.

Cái chánh-sách lý-tài tại Thứ-dân nghị-viện

M. Bonnefous bàn nên đặt một khoản công-thái không có lợi tức mà có rút số. 330 phiếu phản-đối, chỉ có 250 phiếu ưng chuẩn mà thôi.

M. André Lefèvre bàn nên đặt một cuộc công-thái 10 nghìn triệu, hai năm đầu ngày nào cũng có rút số, và về sau cứ sáu tháng một lần. Có lô khác từ bằng số tiền biên ở trái-đơn, cho đến 250.000 quan, 315 phiếu phản đối, chỉ có 235 phiếu ưng thuận mà thôi.

MM. Auriol và Herriot bàn nên lánh trừ không ưng chuẩn khoản thứ ba trong bản dự-án tài chính của chánh-phủ là khoản nói về việc tăng các thứ thuế lên 2 phần trăm. 391 phiếu phản đối lời bàn ấy, chỉ có 272 phiếu ưng thuận mà thôi.

M. Forgest bàn nên đặt một cuộc sổ số, để bớt số giấy bạc lưu hành đi. Nếu đến ngày 1er Août này cuộc rút số ấy cũng không thu được 5.000 triệu thì sẽ thi hành việc tăng các thứ thuế lên 2 phần mười. 328 phiếu phản đối việc ấy. Số phiếu ưng thuận chỉ có 217 mà thôi.

Việc trong đất Palatinat

Hội-đồng tổng ủy-viên công-bố một bản nghị-định cấm các hội bí-mật. Trái phép có khi phải phạt đến tội đầy giam chung thân.

Tại Franckenthal, nhiều học-sinh và nhiều người về đảng quốc-dân tìm cách giục giã công-chúng gây việc với những người về đảng biệt-lập đóng ở tòa quân-trưởng.

Lính cứu-hỏa cũng theo vào đảng quốc dân. Bọn thiếu-niên toan nổi-hiệu báo-cấp, như trong các lúc xảy ra việc rối loạn trước. Nhưng linh vệ binh Pháp dẹp công chúng đi, không để cho xảy ra sự rối loạn.

Việc hôm ấy xét ra bọn phiến loạn đã dự định trước, như là ở Pirmasens, và ở Kaiserlautern.

Việc trong hạt trú-binh

Đại-tướng Dégoutte ký nghị-định cấm không cho đem tiền franc của Pháp và của Bỉ ra ngoài hạt sông Phư. Phạm phép phải phạt tới 10.000 marks kim-tệ, và năm năm tội giam, và tiền mang đi sẽ phải tịch-biên.

M. de Lasteyrie có công bố rằng về năm 1923, việc trú-binh lời được 51 triệu quan.

Tại hội-đồng Giám-định

Hội-đồng giám-định xét ra nước Đức có thể nộp được bồi khoản. Các thứ tô-thuế nước Đức phải chinh đốn lại. Các hạng giàu phải đóng thuế nhiều hơn ngày nay.

Việc nước Đức

Đại-tướng Von Beckt xin quan giám-quốc Ebert đến ngày 1er mars này, thì bãi các chỉ-dụ ủy đại-quyền cho đại-tướng, và bãi việc thiết quân luật, vì đại-tướng xét ra hiện nay quyền binh đã khôi-phục lại được vững vàng rồi. Quan Giám-quốc vững vàng ý, và cám-tạ đại-tướng cùng binh sĩ. Quan giám-quốc giao việc ấy cho bộ Binh xem xét.

Việc nước Hy-lạp

Tại Thứ-dân-nghị-viện M. Michalacopoulos nguyên thượng-thư có bàn đặt hai cuộc chúng dân đầu phiếu để hỏi ý nhân dân về hoàng-tộc và về cái chế-độ nước Hy-lạp.

MỘT CÁI ĐỒNG-HỒ ĐÚNG NHẤT THẾ-GIỚI

Thành Cleveland (Hoa-kỳ) có một cái đồng-hồ vào hạng đúng nhất thế-giới. Đồng-hồ ấy đứt mấy cuộc đấu xảo quốc-tế đều được giải về sự chạy đúng. Bác-sĩ Draylon C. Miller là giáo-sư về khoa Vật-lý học ở Case có nói: Trong một khoảng ba năm, đồng-hồ ấy chỉ sai mất có một giây mà thôi.

Đồng-hồ bao giờ cũng phải để trong một cái phòng riêng mà nhiệt độ và áp lực đều luôn, không bao giờ đổi thay. Bác-sĩ Miller đương ra công chữa cho đồng-hồ khỏi cứ ba năm lại sai một giây như ngày nay, cho đến bao nhiêu năm cũng không sai một giây nào nữa.

TẬP KHÓC ĐỂ ĐI LẤY CHỒNG

Con gái đến tuổi đi lấy chồng là một sự thường và là một sự rất vui vẻ, vậy can chi mà phải khóc, nếu có vì điều chi mà xui nên nỗi xót thương, người không được thì tất là khóc, khóc là sự tự nhiên, việc chi lại phải tập khóc, chẳng hóa ra là một sự giả dối kiểu sức ru? Tại huyện Quí về tỉnh Qui-châu nước Tàu có một tục rất kỳ-dị là nhà nào có con gái sắp cưới, thì trước ba ngày người con gái ra ngồi giữa sân để tập khóc, than thở về số phận, hoặc là oán các mụ mối làm cho mình phải đi lấy chồng không được ở nhà với cha mẹ.

Khi khóc phải khóc cho thật nức nở, phải làm ra vẻ khổ sở thương đau lắm. Trong khi khóc thì có mời các bạn gái đến chứng kiến, và phải bình tiếng khóc khéo vọng như thế nào, người nào lấy chồng rồi thì xem người ấy khóc không được khéo lắm thì ra bộ khóc cho mà bắt chước, kỳ cho khóc thật hay thật khéo mới thôi, còn các cô nào chưa có chồng thì nhằm lấy để đến lượt mình mà khóc. Tập khóc như thế hết ba ngày, đến bốm đưa rầu thì mới khóc cho cả hai họ xem, rồi cha mẹ anh em cũng khóc mà tiễn cô rầu về nhà chồng. Cái sự tập khóc đã thành là một cái tục quen, nếu cô con gái nào vô tình mà không khóc thì chị em có ý chê cười, vì vậy có người không khóc được cũng phải làm ra cái bộ rũ rượi mếu mếu máo máo cố khóc cho được mới thôi. Cái tục cũng kỳ thay, ý hẳn bọ cho là con gái phải đi lấy chồng là phải xa cha mẹ cửa nhà, nên thương nhớ mà khóc. Nếu vậy cũng là cái thường tình nhi nữ, nhưng khi nào lại có làm thành một cái tục kỳ quặc như thế, khóc là xuất ư chí tình mà chồng giả dối, thì cũng đáng nên tức cười thay. Hay là họ cũng tin theo cái câu « giai khôn lắm nước đài, gái khôn lắm nước mắt » muốn học làm gái khôn nên tập khóc đó chăng.

Lại còn một cái tục đáng la nữa là trong khi cô dâu về đến nhà chồng, mặt có phủ một cái khăn đỏ, khi vào buồng làm lễ hợp cẩn, thì người chồng lấy tay bỏ cái khăn đỏ ra, cầm cái gia quạt mà đánh vào đầu người vợ ba cái, nhưng đánh sẽ sẽ gọi là làm phép thôi, làm như vậy là để tỏ cái oai quyền của ông chồng đối với vợ về sau này là thế đấy. Ghê thật cái oai quyền của đức ông chồng cũng to mà cũng hách thật.

HỘI AO CŨ

Về xứ Gia-nã-đại ít lâu nay các nhà thức giả xét rõ cái nỗi gian sáp trong đường sinh kế của nhân dân chỉ vì một nỗi không biết tiết-kiệm, tiêu phí nhiều mà làm ra được ít, nếu không sớm biết hô hào bỏ cứu thì tất có ngày hãm vào cái địa-vị điêu linh. Các nhà thức giả có cùng nhau lập lên một hội gọi là *hội Ao-cũ*. Cái chủ-đích của hội có mấy điều sau này:

Một là người trong hội phải ưy mình-hành sự kiệm ước, quần áo giày mũ và các đồ nhật dụng phải dùng bao giờ thật hỏng mới được bỏ; những sự yến ẩm vui chơi có ích thì nên nhất thiết tinh giảm đi, miễn là chớ đem cái của nước mất bỏ hồi mà chi tiêu vào cuộc lãng phí.

Hai là các người trong hội phải nên cùng nhau hết sức làm việc, về công nghệ phẩm mà nhất là các nông phẩm phải làm sao cho mỗi ngày được sản xuất thêm nhiều, khiến cho có thể tranh được cái lợi quyền trên thị-trường thế-giới.

Sau nữa các hội-viên hết sức thực-hành những điều trên đó mà đã có được tiền dư, thì nên đem gửi vào các nhà trữ súc ngân-hàng để lấy lợi, nhiều ra thì nên cùng nhau hợp tư-bản mà khởi-biện những việc công ích công lợi.

Hội ấy lập trong ít lâu nay, thực đã có cái thành-hiệu rất tốt. Nước ta hiện nay nhân dân sinh kế cũng thấy khó khăn ngặt nghèo lắm, cái cớ có lẽ cũng vì không biết cần kiệm tiêu pha nhiều mà làm ra được ít. Vậy trưởng như cái hội Ao-cũ này cũng có thể làm một phương thuốc đối bệnh cho xã-hội mình được.

Cuộc thi thơ

Của Nam-phong-Quyền nữ-sĩ

MDCCLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo xem ra thấy lạ lùng.
Chữ biển Khuê-văn vàng nét nhạt,
Hàng bia Tiến-sĩ đá rêu phong.
Gió mưa bao trải màu Âu-Mỹ,
Hương lửa còn chung chốn Nhị Nùng
Trải bốn nghìn năm nền quốc-tủy.
Cùng trường dấu để thế-gian trông.

Vũ đình-Kiêm
52, Avenue Odendhal, Haiphong

MDCCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo xem ra thấy lạ lùng.
Cuộc đã trải tàn khoa giáp cũ,
Nền còn nguyên đề tế-đình chung,
Bia Lê đá dựng rêu mờ tỏ.
Biển Lý vàng treo chữ nhạt nồng.
Miếu phụ chỉ văn, văn nỡ phụ.
Miếu này văn ấy vẫn không cùng.

Vũ-đình-Dương
Làng Yên-thái, Hà-đông

MDCCLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngô-thị-Quyền nay thực có lòng.
Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang truyền cái [đạo.
Đinh, Lê, Trần, Lý giống con rồng.
Một màu Tiên Tử in sông Nhị,
Hai quả Quy Mông tựa núi Nùng.
Đất Bắc trời Nam phỏ đạo thống.
Nữ-trung học nấy đẳng anh-hùng.

Lai-quảng-Phát
34, Rue Vieille des Tasses, Hanoi

MDCCLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo vang lừng cõi Á-đông.
Lê giáo nêu ra bao thế-kỷ,
Qui-mô vẫn vững nét thiên-công.
Dựng đường khoa-học sông thù Tử
Mở lối văn-chương đất Nhị Nùng.
Châu Lạc con Hồng đâu đó tá,
Hơn hai mươi triệu vẫn tôn sùng.

Ái - Hương
Làng Quần-phương, Nam-định

MDCCLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu đức Văn-tuyên nhất cả vùng.
Tiến-sĩ bia còn tên tháp-nhạn,
Khuê-văn gác để dấu ngại rồng.
Bốn triều lễ nhạc nền không khác,
Hai nước Tây Nam giáo vẫn sùng.
Học-giới dẫu rằng nay đổi mới.
Cũng là đạo thánh biển mà thông.

MDCCLXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thờ phụng tiên-sư tạc chữ đồng.
Hương khói ngạt ngào bay ngõ hạnh
Dãy tòa đài rộng rạng trời đông.
Gió tan cảnh Lý trăm không bụi,
Trăng xế hoa Lê bóng vẫn lồng.
Cổ-quốc trông về phong cảnh cũ,
Nho gia đông nối lửa hương nồng.

Hoàng-văn-Khang
Làng Đa-ngưu, Bắc-ninh

MDCCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh miếu bình nhang trước Nhị [Nùng.
Từ Lý suốt Lê bao lịch sổ,
Khắp Âu tràn Mỹ vẫn nho-phong.
Trăm con muôn cháu nguồn Thù Tử
Tiên mẹ rồng cha giống Lạc-Hồng.
Cũng đứng nữ-lưu nông nỗi nghĩ,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Nguyễn-thị-Tuy
Làng Hoàng-mai, Hà-đông

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MDCCLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phong cảnh đâu bằng Giám miễu [cung.
Một vị Tổ-vương bình tượng tưởng,
Bốn triều Thánh-đế sắc rồng phong.
Dãy trần bể học dòng sông Nhị,
Mọc chật rừng nho cảnh núi Nùng.
Tấn hóa xiết bao tân khốc thế.
Vẫn trơ như đá vững như đồng.

MDCCLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám gây nền tự Thanh-tông,
Một tượng Tổ-vương ngồi chính [diện,
Trăm bia Tiến-sĩ đứng bên cung.
Nhị hà vẻ sáng hình Rồng Phượng,
Nùng lĩnh xanh om mấm Lạc Hồng.
Đạo học càng ngày càng mở rộng.
Nam-nhi đến dấy ấy bảo hưng.

Nguyễn-văn-Đức
Làng Cổ-nhuế, Hà đông

MDCCLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thấm khắp rừng nho mọi vẻ trong.
Kinh truyện chép sao truyền giảng [đọc,
Miếu đình coi vọng tưởng nghi đong
Văn lừng bốn bể sang Tề Bắc,
Vũ đỗ ba thanh chuyển Lỗ-tông.
Vì tưởng quốc-dân phải đạo thống,
Sánh chung trời đất nghĩ cùng công.

Nguyễn-lợi-Tu
146, Rue du Coton, Hanoi

MDCCLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lê-nhạc y-quan nức Nhị Nùng.
Cửa Khổng mở mang nền chính khí,
Gác Khuê soi rạng vẻ nho-phong.
Bia đề tiến-sĩ nay còn rõ,
Nhà liệt hiền quan dất vẫn sùng.
Từ Lý đến nay đời mấy đổi,
Cung tường vẫn nhận vững không [thong.

Lê-văn-Ân
Làng Trung-tập, Hà-đông

MDCCXC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngẫm cảnh xưu ai bỗa chạnh lòng
Cảnh Lạc gió Âu khua lắc rắc,
Lê Lê mưa Á vỗ long-bong.
Ngại ngào bồn trấn hương còn thoảng
Bát-ngát năm hồ nước vẫn trong.
Tỉnh lại bể dâu nay mấy độ,
Lẫn Khuê thêm nỗi trận hoàn-phong.

MDCCXCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tới miếu xem bia hỏa động lòng.
Đám các nguy-nga lừng đất Bắc,
Cung-tường xán lạn vậc trời Đông.
Cỏ cây xanh biếc màu Lê Lý,
Mây nước đìu hiu vẻ Nhị Nùng.
Hồng-Lạc tới nay là biết mấy.
Hạnh đàn còn vẫn gió xuân-phong.

Long-cương, Ng-ngọc-Giu
Chez M. Ng-công-Trực, Hon-gay

MDCCXCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Địa mạch Nam-bang rất lạ lung.
Cao ngất cung tường trên thế-giới.
Đầy lan đạo đức giữa trời đông.
Sao Khuê vẻ tự hình Trâu Lỗ,
Đàn hạnh tương bay cảnh Nhị Nùng,
Một cột cương-thường trong vũ-trụ,
Trải bao A-vũ lại Âu-phong.

Nguyễn-văn-Linh
Làng An-tử-thượng, Kiến-an

HÀI ĐÀM

Hỏi chuyện cậu cu

Bà Hàn hỏi chuyện cậu cu : « Ậm . . . em dấy a . . . ậu . . . Em ngoan nhé, ậu . . . Em hay ăn chóng lớn nhé, ậu . . . , rồi me sắm cho em một đồng liền vàng như của ba-ba đeo nhé, ậu . . . À a cười kìa !... Hôm thế, nói phải mọi một cái, cười ngay . . .

Sơn-phong.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 18 độ
15 giờ 19 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ ba, 19 Février 1924

Âm-lịch

15 tháng giêng năm Giáp-tí

Ngày Mậu thìn

Hành Mộc. Sao Dực. Trực Mãn

KỴ : Thụ-tử, Khởi-khấp.

Nên : Tế tự, Học hành, ký-phúc, Thương-lộ, Tạo táng, Giải-trừ, Kết hôn.

Giá bạc. — Kể từ ngày 18 Février 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 11 $ 50.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 17 février 1924* : 3% 53.77 — 5%. Thứ hoãn vốn dần 61.50 (?). — 4%. 1917 58.25. — 4%. 1918 57.25. — 5%. 1915-1916 68,20. — 5%. 1921 85. — 6%. 1920 80 17.

Tin tàu. — Tàu *Nông-lợ* đến ngày thứ tư 20 février hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong.

Thứ tư ở Hanoi sẽ mang xuống Hà-phong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 19 février.

Hộ-đồng bảo-hộ. — Chiều hôm thứ bảy vừa rồi, Hội-đồng bảo-hộ đã họp tại phủ Thống-sứ, do quan Thống-sứ Monguillot chủ tọa. Trong các việc xét thì có những việc này :

Chia hoa cái từ hợp-đồng ký với M. Sauvage về việc chở lúa ở đường chạy sông Bắc-ký ;

Việc xếp đặt các đường không phải là đường thuộc-địa ;

Việc M. Caron xin lấy cát ở Quảng-yên ;

Việc mở rộng thêm hạt lị Vĩnh-yên ;

Việc ký tờ biên bản bán công-thổ tại Thái-nguyên ;

Việc M. Lưu-tri-Tuong xin lập đề ở Hải-ninh ;

Việc MM. Ngô-hán-Hữu, Vương-hữu-Tiên và mấy người khác ; MM. Chu thế-Thanh và mấy người khác, Lam-coong-Xuong và mấy người khác xin đắp đê ;

Việc Nhà-nước mua đất ở Bắc-giang ;

Công-ty Hỏa-xa Vân-nam xin phép xây hai cái cống tại tỉnh Bắc ninh ;

Tờ dự thảo nghị-định sáp nhập một phần làng Phu-liệt vào xã Ha-soi (tỉnh Kiến-an) ;

Tờ dự-thảo nghị-định sắp đặt các đường ở thành-phố Hanoi ;

Các đơn xin nhập tịch dân Pháp của Mme Hoàng-thị-Ngôn, MM. Trần-công-Jean, Nguyễn-đình-Tạo, Vương-khả-Lai, Vũ-xuân-Đạo, vân vân.

Đường Lạng-sơn đi Mon-cây. — Đường Lang-sơn qua Tiên-yên đi Mon-cây vừa mở làm xong, dài cả thảy là 2 0 kilomètres. Mới rồi, quan chánh kỹ sư Lục-lộ Bắc-kỳ đã đi khánh thành con đường mới ấy, xe ô-tô thì không đi mau được. Mấy bữa nữa, đi kinh-lược tỉnh Mon-cay xong rồi quan Thống-sứ Bắc-kỳ cũng qua đường ấy về Lang-sơn cho biết đường sá ở Bắc-kỳ đã làm thêm được dến đâu rồi.

Ngạch các quan cai trị. — Quan cai-trị hàng ba Barc vừa mới ở Pháp sang, tối nay lĩnh chức chánh văn-phòng quan Thống-sứ Bắc-kỳ thay quan cai-trị Alberti về nghỉ. Quan cai-trị Bary đã nhận chức mới từ sáng thứ bảy vừa rồi.

Quan cai-trị Alberti chừng ngày 26 tháng này thì đi ô-tô xuôi Haiphong để đáp tàu về qui-quốc.

M. Le Priol quan phó sứ Bắc-kạn nay lên quyền công-sứ tỉnh ấy, thay quan cai-trị Bin về nghỉ, kể từ ngày 23 này trở đi.

M. de Bothini quan phó cai-trị hạng nhất vừa bắt hạn nghỉ và trước có tin đổi đi Cao-mên thì nay đổi đi phó công-sứ tỉnh Lạng-sơn thay M. Pazal về nghỉ.

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ

Chương-trình từ ngày thứ sáu 8 đến ngày thứ năm 14 Février 1924.

CHARLOT

Làm trò buồn cười

PATHÉ - REVUE

TRÒ XIẾC

20 nỗi

Do Ludie Pallo, là một tay đại võ sĩ diễn

HỒI THỨ NHẤT

Một người đàn bà đi qua

HỒI THỨ NHÌ

Chia làm 2 phần một người quấy rối.

Việc bầu cử đại-biểu Pháp cho Bắc-kỳ tại Thượng-hội-đồng thuộc-địa. — Số người có giấy ủng cử vào chân đại-biểu của xứ Bắc-kỳ tại Thượng-nội-đồng thuộc-địa mà phủ Thống-sứ đã nhận được là :

MM. Iohate, quan thương-chính hưu trí ; Caron, hội-viên thành-phố Hải phòng ; Martin, đại-biểu đã bết hạn ; Diodolo, chủ-nhiệm báo *Avenir du Tonkin* ; Laure, ở tại Fort-Hayard (Kou-ang-Tcheou-Wan) ; Docteur Forest, hội-viên thành-phố Haiphong ; Sicard, luật-sư, hội-viên thành-phố Hanoi ; Dacamp, quản-lý công-ty Thô-trạch tại Hanoi ; Saumont, kiểm-soát tại sở Cân-cước ở Hanoi.

Các bằng gỗ treo tại cửa tòa Đốc-lý, cửa phòng Thương-mại và sở Cảm đề cho các ông ứng cử giản giấy tuyên-cáo của mình đến nay hãy còn thấy hỏ không cả.

Đường mắc nghẽn. — Đường hàng tỉnh số 6 trong khoảng từ Kim-lũ đến Phù-lỗ về phần sửa một cái cầu, cho nên từ ngày 2 février trở đi, việc giao thông phải mắc nghẽn chừng khoảng 20 ngày.

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa thiền-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chiếm tại phố hàng Gió, số nhà 23, Hanoi. Ông nói 214

Quan Bốc-tơ sẽ có nhà cho người đỗ, người ốm đến nằm, si cần lại hỏi. 2062

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ăn cắp và chứa đồ ăn cắp. — Tên Phạm-văn-Phiên cùng tên Phạm-Côi ăn cắp thuốc bắc ở bến tàu thủy đem đến nhà số 45 phố Phúc-kiến bán được 3 đồng, nói là thuốc bắt được. Người lính cảnh-sát thấy hai tên bán thuốc ấy nghi là của ăn cắp, liền bắt, đến nhà số 45 phố ấy hỏi thì thấy bốn năm người đàn bà ngồi bán hàng. Hỏi thì hai tên ấy khai là bán cho người đàn bà có cửa hàng ở nhà ấy. Người đàn bà có cửa hàng lên là Thiều-thị-Lan thì không nhận mua bọn thuốc ấy. Tòa hỏi bên bị và chứng tá cũng nghe luật sư cãi rồi hoãn lại để nghị án.

Ăn cắp chỉ. — Đỗ-văn-Kiều làm nghề thợ lâu bị thưa về ăn cắp hai cuốn chỉ của hiệu Vũ-văn-An hôm 13 avril 1923, tòa án Trừng-trị có trát đòi không thấy đến để xét hỏi, nên tòa kết án vắng mặt phạt 2 tháng tù người bị kiện chống cái án phạt vắng mặt ấy nên tòa lại phải xử lại. Nay người bị kiện khai rằng chỉ đó là mua chứ không phải là ăn cắp. Tòa nghe luật-sư của bên bị cãi rồi hoãn để nghị án.

Việc khai vỡ nợ quan dối. — Hiệu Đông-Nam-Thanh tức Quang-Hưng-Minh là người khách buôn bán ở tỉnh Hưng-yên thấy buôn thua bán lỗ không thể đứng được, liền thông đồng với chủ nợ là La-khanu-Nao (làm công cho hiệu buôn bán), Ung Tong tức Lune Cheong và Phune-Tai tức Tao-Yong (buôn bán) là người đồng-hương làm vân-tự cho để gạt vào nợ rồi mới khai là vỡ nợ, vì thế những người mua nhà bị thưa là a-tông vào việc khai vỡ nợ gian dối ấy. Tòa hỏi bên bị và chứng tá cũng nghe luật-sư rồi hoãn để nghị án.

Đày tù bất lương. — Ng-v-Lương là bồi, nhận một đồng rưỡi của chủ đem đi trả tiền hàng, nấm lấy tiêu đi hết, rồi bỏ việc không về nữa. Đến lúc kiểm soát lại các đồ đạc lại, thấy tên ấy ăn cắp mất một cái nệm nữa. Tòa phạt tên ấy 3 tháng 1 ngày tù.

Chứa đồ ăn cắp. — Phạm-v-Tú chủ xe cho thuê mua một cái áo cụ ly xe là áo ăn cắp của một hiệu Tây đong xe cao-su đem về chứa lại rồi phát cho phu thuê xe của hiệu mình. Hỏi người bị thưa khai rằng cái áo mà hiệu Tây nhận đó là áo của người ấy thuê may mà hiệu người thợ may làm chứng cũng nhận có may cái áo ấy, vì thế mà tòa tha cho Phạm-văn-Tú.

Chó dại. — Từ bữa 1er Janvier đến giờ xét ra đã có mấy con chó dại rồi.

Vậy các nhà có chó muốn giữ được điều ích chung và ích riêng cho cả mình nữa, thì chớ nên thả nó chạy rông ở ngoài phố, bằng không thì sẽ phải phạt tiền mà có lẽ chó lại phải giết chết đi nữa.

Kẻ cắp mừng tuổi. — Sáng hôm mồng hai mới rồi một hiệu đóng giầy ở phố hàng Da vừa mở cửa hàng thì thấy một người dân ông ăn mặc chững chạc, khăn lượt, áo *padessus*, giầy vàng hẳn hoi vào mừng tuổi, nhưng người chủ hiệu lại vắng chỉ có mấy người dân bà ở nhà, nên tên ấy cứ quanh quẩn mãi, hỏi hết cái này lại cái nọ, sau người dân bà có ý nghi nhìn lại thì ra tên kia đã rút cái quần lĩnh định bỏ vào túi, sau sự lộ ra thì vội vàng bỏ quần mà thao lấy thân.



BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-lương) mọc vào hộp kẽm kín, mỗi hộp hai mươi điếu . . . . . 0 . 20

1907

Ngạch khán-hộ. — MM. Ng-văn-Đức, tức Jean, khán-hộ tạm thời tại nhà thương Yên bái, Hoàng-văn-Thu, khán-hộ tạm thời ở nhà thương Hưng-hóa, Nguyễn-hữu-Gi, Nguyễn-xuân-Thường, Trần-huy-Cung, ở Lang-son, Ng-thị-Khang ở Hải dương, đều trúng tuyển kỳ thi ngày 24 janvier 1924 và MM. Đàm-v-Nghiêm, Nguyễn-thọ-Kỳ, Nguyễn-văn-Lâu, Lê-văn-Đính, nguyên cai khán-hộ, đều được thăng khán-hộ tập sự.

Còn nhà ai ? — Sáng 16 vừa rồi, hồ 6 giờ 10 phút người ta thấy một cái xác con trai chừng 2 tuổi vứt ở đường 27 trước cửa nhà số 25.

Sáng hôm sau, hồi 7 giờ lại một cái nữa chừng 6 tháng vứt ở đường bờ sông gần bến tàu cạch độ 50 thước. Mình mẩy khám thấy những nốt đen hình như nốt đậu. Hai cái thấy đều đưa vào nhà xác cả.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA ÔNG

Y-khoa Bác-sĩ MAU lẻ LOUBET

Thương khu đã nghỉ dưỡng Bắc-Cầu hết bịnh. Người chuyên về chứng khoa có bằng việc Tours, Fac. Méd. Casablanca Port-Said đi-cấp Bắc.

Ngoại khoa, hỏ sinh, chữa mắt đủ các thứ bệnh lậu, bệnh giang-mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng : 9 giờ đến 9 giờ — chiều : 4 — đến 7 —

KHÁM BỆNH : 0,$ 3 đồng một lần

XIN GIẤT LÂM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại : ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIÁP NỐI SỐ 236

2018.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên dương. — Ngày thứ hai 18 février 1924 :

Nước lên 30 phân vào hồi 2$40 ;
Nước xuống 8 phân vào hồi 3$.

Ngày thứ ba 19 février 1924 :

Nước lên 30 phân vào hồi 3$22 ;
Nước xuống 8 phân vào hồi 3$57.

Ngày thứ tư 2 février 1924 :

Nước lên 32 phân vào hồi 1$12 ;
Nước xuống 8 phân vào hồi 4$51.

Ốm đường. — Ng-thị-hi, 49 tuổi, đi ăn mày, ốm nằm ở đường thì người ta đã cho đưa vào nhà thương.

Không tiền cũng chén. — Có một chàng trục đó ba chục có lẻ, trong mình không có một xu mà dám vào nhà hàng bán quà bánh ở Place Nationale uống mất ba cốc rượu nhỏ và nhắm hết mấy chiếc đậu. Lúc chênh choáng rồi đứng dậy thì nhà hàng hỏi tiền không có trả nên người ta trói vào gốc cây me mà mắng cho một hồi thậm tệ.

Lơ-đễnh. — Một thầy ký làm ở nhà đại-thuế kia đi xe bỏ quên hai cuốn sách thương-luật. 13 cái bóng xuống hàng (bons d'embarquement) và một cái bì thơ trong đựng 3 đồng của chủ. Ông ký lơ-đễnh đó đã có trình tại sở Cảm, song lại không nhớ số xe thì cũng khó lòng tìm thấy những vật đã mất.

Ngựa ốm. — Vào hồi 16 giờ rưỡi ngày thứ bảy, một cái xe song mã của M. Vương-hữu-Thái đi đến đường Amiral Courbet thì một con ngựa tự nhiên ngã quay xuống đường, bỉnh như nó ốm thì phải. Về sau người xà-ích phải tháo dắt nó mới chịu đi. Không can gì đến ai.

Bất lương. — Tên hồ Phạm-văn-Mai, quán huyện Thanh-oai tỉnh Hà-đông làm việc cho M. Dubern ở mỏ than ngoài Cẩm-phả lấy trộm 160$ của chủ rồi trốn mất thì đã có giấy tầm nã.

Cướp. — Đêm 12 rạng ngày 13 trước ở đền đó ngoài Đình-vũ có hai chục tên mang khí-giới vào cướp thì nay quan kỹ-sư sở Lục-lộ đã phái đưa đi kiện tại sở Mật-thám.

Không phải chó dại. — Con chó của tên Võ-huy-Trấu ở Hàng-kinh đem vào nhà nhốt sức vật ngày 28 janvier vì nó đã cắn đứa bé 13 tuổi tên là Hảo thì nay sở Thú-y xét ra không có bệnh dại.

Cả hai con chó của Phạm-thị Bảo và Ng-thị-Hai đem vào thí-nghiệm từ 9 février vừa rồi cũng không có bệnh dại.

HÀ-ĐÔNG (THƯỜNG-TÍN)

Việc cướp ở làng Đại-g'a. — Việc cướp ở làng Đại-gia đêm hôm 12 rạng đã đăng báo trong mấy số trước thì đến nay vẫn chưa tìm ra mối manh gì cả, như thế cũng kỳ thật, vì là ông lý sở tại có bắt được tang chứng rành rành là cái thẻ của một tên cướp đánh rơi trong lúc tẩu thoát.

Kỳ nữa là bọn cướp chưa bị đổi hỏi mà chính những người đi đuổi cướp với người mất cướp thì từ hôm cướp đến nay lại bị đòi hỏi lôi thôi mãi.

Việc cướp này tra cứu thế nào, sau này sẽ xin tục đăng.

K.

Số 60

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BỘI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là cái tinh tứa - thuyết cũng được, mà cho là trinh - thám tiểu - thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển hứng trong khi tửu-hậu trà-dư !

....Họ tìm thiên (phương bách kế để đập đổ cái thế lực của mình, không cho bành trướng ra được. Lũ ta có lòng ái quốc, mắt trông thấy cái họa ấy, không lẽ ngồi yên, không biết tìm phương cứu cấp hay sao ? Anh có biết kẻ thù của ta là ai không ?

Ấy chính là nước Anh-cát-lợi đấy !

Chúng nhân nghe nói, ai nấy đều biến sắc mặt, duy chỉ có tôi thì vẫn cứ đứng yên.

Người ấy lại nói :

— Cứ thế mà xem, thì Anh Đức chiến tranh, thắng bại là thường, hễ hơn nhau một chước là được.

Nói đến đấy bỗng ngừng lại, cầm lấy cốc rượu uống ; miệng thì nống nhưng hai mắt thì vẫn để vào tôi, nống cạn rồi, bèn đặt cái cốc xuống bàn mà rằng :

— Đã đến lúc phải động binh, thì nước Đức ta nên động binh trước. Binh-pháp có câu rằng : « Dụng binh nghi thần tốc », lại có câu rằng : « Công kỳ bất bị, hữu bị vô hoạn ». Nay ở trong nước này, người đồng-hương ta đã có đến 29 vạn người, người người đều có thể đánh thành phá lũy, hăm trận xung phong cả. 29 vạn người ấy chẳng lẽ cứ khoanh tay ngồi đợi, không làm công việc gì, cho nên có người đi làm thuê làm mướn, làm bếp làm bồi, làm thợ-cúp tóc, mỗi hạng người lại lập ra một hạng xã-hội, mỗi xã-hội chia giữ một phần việc riêng, phàm các phái đi trong thành Luân-đôn này nếu tự ngoài đánh vào, thì không sao phá nổi, nhưng nếu tự trong đánh ra thì lại khác. Nay thừa đánh cái phái-đài nào đã có đồ thức sẵn, cứ thế mà theo, còn nước chi thời kỳ khởi sự thì cứ lấy cái lúc thủy-quân nước Anh vào đến trong Cơ-la quân-cảng nước ta làm chuẩn. Nay phần việc của anh, tôi chưa bảo anh với, đợi đến lúc trước khi khởi sự ba ngày, bấy giờ ta sẽ trao mật-kế cho, khi đó chính là lúc lũ các anh lập công báo quốc vậy. Thôi thế bây giờ ta hãy cùng nhau uống rượu, để chúc thọ cho tổ-quốc ta !

Nói đoạn, Người ấy cầm lấy cốc rượu đưa cho tôi. Tôi uống một hơi hết ngay.

Quan Đại-úy đệ-thập lại nói :

— La-tư ! Phần việc của ngươi, chắc ngươi cũng đã hiểu rồi !

Tôi nói :

— Vâng ! Nhưng chúng tôi còn có câu này, chẳng hay ngài có cho phép chúng tôi được hỏi chăng ?

Quan Đại-úy đệ-thập nói :

— Chỉ có nhà ngươi đừng hỏi đến các việc trong tòa tham-mưu của ta mà thôi, còn ngoài giả muốn hỏi cũng gì thì cho phép cứ hỏi.

Tôi nói :

— Ta làm thế, thì liệu nước Pháp có can dự đến không ?

Quan đại-úy đệ thập nói :

— Những việc ấy lẽ các ngươi không nên hỏi đến thì hơn. Nhưng đã hỏi thì ta cũng nói cho mà biết, các nhà ngoại giao của nước ta, đã khiến được nước Pháp phải đứng trung lập.

Bấy giờ người ta béo bèn lấy một mảnh giấy đưa cho tôi mà rằng :

— Giữ lấy cái giấy này để mà lĩnh sung !

Lại gọi Hách-sử mà rằng :

— Ngươi đưa bằn đi !

Hách-xử liền đưa tôi lên thang, vào trong phòng kín rồi mở cửa ra. Ra đến ngoài cửa hàng thì thấy khách uống rượu đã về vẫn gần hết.

CHƯƠNG THỨ XXXII

Mười giờ rưỡi sáng hôm sau, tôi đến trước cửa nhà tăng-huynh tôi, bấm chuông gọi cửa, cửa mở, người môn giả không biết tôi là ai, tôi nghỉ bụng lấy làm mừng thầm, biết rằng cái thuật của mình không đến nỗi bại lộ vậy. Tôi nói :

Tôi muốn vào thăm yết ông Bảo-tinh !

Người môn-giả nói :

— Chủ-nhân tôi đang đỏ, không tiếp kiến ai được bây giờ.

Song tôi đã bước chân vào khỏi cửa rồi. Tôi nói :

— Ông Bảo-Tinh hẹn tôi đến, lẽ nào lại không tiếp kiến ?

Môn-giả nói :

— Ông đứng vào, hãy đợi ở đây, chủ-nhân tôi sắp ra bây giờ.

Tôi không trả lời, cứ bước xông vào. Người môn-giả lấy tay đẩy tôi ra. May lúc đó Tăng-huynh tôi cũng vừa ở trong nhà ra, thấy hai người đang lúi tùi với nhau, liền gọi người nhà mà rằng :

— Cách-lỗ-tư ! (tên người môn-giả) Việc gì mà cãi nhau um lên thế ?

Cách-lỗ-Tư nói :

— Bẩm có người này nói chủ-nhân cho gọi người ta đến.

Tăng-huynh .ôi đang mặc đồi găng vào tay, liền quay mặt lại tôi mà rằng :

— Có lẽ ông lầm, xưa nay tôi có quen biết ông đâu.

Tôi không dám nói rõ, bèn khẽ tiếng mà rằng :

— Thưa ngài, chúng tôi muốn thưa riêng với ngài câu chuyện, chỉ trong vài ba phút đồng-hồ mà thôi, chứ cũng không dám lâu.

Anh tôi bèn đưa tôi vào một cái phòng riêng, tôi đóng kỹ cửa lại, bỏ mũ và bộ tóc-giả, cũng cái thổ-âm ngoại-quốc mà nói với anh tôi rằng :

— Bảo-Tinh Hiền-huynh hỏi ! Đệ đây ! Hiền-huynh không nhận ra ư ?

Anh tôi nghe tiếng, liền nói :

— Cáp-đắc-La-Tư hiền-đệ đấy ư ?

Tôi cười rồi giơ tay ra bắt tay anh tôi, mà rằng :

— Hiền-huynh mà còn không biết đệ là ai, thì chắc rằng không còn ai biết nữa.

Anh tôi nói :

— Chao ôi ! Cập-mai hiền-đệ hỡi. Lòng ta vui sướng biết chừng nào ! Sao hiền-đệ nỡ lòng để cho ta những lo cùng sợ. Hiền-đệ ơi, hiền-đệ nói lại anh xem nào ! Hay là anh chiêm bao đấy !

Tôi nói :

— Không phải chiêm bao đâu, hiền huynh a ! Tiện đệ đây, tiện đệ chưa chết đâu, hiền huynh vận áo kia, đề tang cho đệ đấy ư ?

Anh tôi nói :

— Ấy báo họ nói bậy nói bạ thế đấy !

Tôi nói :

— Không phải báo đăng sai đâu, ở Lạc-ky-sơn quả có một tên gọi Khắc-lôi-lê bị người giết chết thật, nhưng hiền huynh nên biết rằng người chết đó không phải là đệ.

Anh tôi nói :

Thiên hạ sao lại có người trùng danh trùng tính đến thế ?

Tôi nói :

— Đứa giết người, nó tưởng là nó giết được đệ kia đấy. Câu chuyện dài lắm, không thể nói hết được. Nay đệ có câu này thiết yếu, chẳng hay hiền huynh có kiến-nạp cho chăng ?

Anh tôi nói :

— Hiền-đệ hãy đợi đấy một lát, ta lấy Đắc-luật-phòng (1) bảo cho người bạn biết đã.

Lúc anh tôi sắp đi, tôi lại ngăn lại mà rằng :

— Kha-huynh chớ bảo cho người nhà biết là đệ đến đây nhé !

(Còn nữa)

(1) Tên là điện thoại, téléphone.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mê-nec,
15 chân kính
Mặt có kim
có chất quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3566

CÁO-BẠCH

Công-ty Mono-Cinh có trân trọng kính cáo các quý-khách biết cho rằng đến hôm 1er Février 1924, chúng tôi sẽ mở một nhà hàng cơm « Café » có cả hàng cho thuê, ở tỉnh Cao-bằng, Phố Général Chanoine.

Xin các quý-khách vãng lai tỉnh Cao-bằng chiếu cố đến cho, chúng tôi cảm ơn lắm.

3556

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
68, Rue des Cantonnais, 68
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bán-hiệu có bán buôn các thứ nước nhiều, hàng tốt nhiều kiểu, mang thật rẻ, gửi thật rẻ.
Có bán cả hàng « Bắc-kỳ như tre chuốt, đinh, lọp, hàng, giấy, mền mền, vẻ hàng Bombay như tinh, thu, mền mền.
Nay mới có đủ các mới hàng trăm mọc lạ để trên mảnh vải. Những hàng này tôn mọc trong tấm, thật không mắt lắt và không có nước, với đi các tỉnh, m hàng còn nguyên không thể tải được.
Quí khách ở gần xin đến cửa hiệu mà xem, còn ở xa xin gửi thư về, bản-hiệu xin gửi cuốn mẫu hàng-hoá mới.
Cần-thận
YU-WO-TSEONG
2610

XIN MIỄN CHO KẺ

« Nhà Bán-thuốc Ec Monnès có đồng-hồ bà chuông mà ở ngay giữa phố Tràng tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Này kính,
Ec. MONNÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Đậu mùa. — Các xã chung quanh phủ đã lác đác có trẻ con lên đậu.

Xem thế thì biết rằng bệnh đậu mùa năm nay dùng làm, không những nơi thành tỉnh mà các chốn thôn quê cũng đã có cả rồi.

PÁC-NINH

Hội Lim. — Năm nào cũng vậy cứ đến 13 tháng giêng tới làng Lim-giang tức là làng Lim mở hội to lắm những người ở vùng quanh đến xem rất đông. Năm nay hội lại nhằm vào chủ nhật cho nên người các tỉnh ma nhất là ở Hanoi sang xem hội đông không biết cơ man nào, chuyến xe sớm, chuyến xe chiều, chuyến nào cũng chật ních, những người ở Hanoi sang, có người lại sang giữ chỗ từ đêm hôm trước.

Hội cũng vào đám chiều lệ như các làng, nhưng vui nhất là những cuộc hát đúm đến tối mới bắt đầu hát thì với bên con trai từ sang cho đến tối. Những đám hát với đám người đến xem đứng đen ngòm cả mấy quả núi làng Lũng giang. Đông thì đông thật, song không vui bằng mấy năm trước là những người đến xem, nhất là các ông thiếu-niên ở Hanoi tự do quá thể, con gái đang hát cứ len vào giữa mà nhìn vào tận mặt người ta, hoặc đứng sát tận bên mình, ấy là không kể có ông lại phạm đến cả mình người ta nữa. Chơi thế thì khiêm nhã quá mà lại tỏ ra là những người vô-sỉ lắm.

B. N.

HẢI-DƯƠNG

Thưởng-hàm (*Tiếp theo*). — Những người có tên sau này được thưởng hàm :

Thăng tùng cửu-phẩm văn-giai : MM. Đỗ-đình-Ân, xã Yên-nhân, phủ Mỹ-hào (Hưng-yên) ; Ng-v-Thìn, phủ Đông-thuận, thành phố Hải-dương ; Nguyễn-v-Hoạt, chánh-hương-hội xã An-bộ, phủ Kinh-môn ; Nguyễn-văn-Uyên, chánh-tổng tổng Lai-cách, huyện Cẩm-giàng ; Nguyễn-ngọc-Diệp, chánh-tổng tổng Ngọc-trục, huyện Cẩm-giang ; Phạm-thuận-Tấn, lý-trưởng xã Kim-quan, huyện Cẩm-giang ; Trần-xuân-Bòn, lý-trưởng xã Phú-xá huyện Cẩm giang ; Nguyễn-văn-Thục, lý-trưởng xã Yên-lai, huyện Cẩm-giang ; Lê-văn-Toán, lý-trưởng xã Bảo-điền, huyện Cẩm-giàng ; Phạm-văn-Uyên, chánh-tổng tổng Cao-lâm ; Nguyễn-mạnh-Huân, lý-trưởng xã Thanh-liên, huyện Kim-thanh ; Đàng-văn-Trạc, lý-trưởng xã Vũ-xá, huyện Kim-thanh ; Nguyễn-thanh-Hiền, chánh-tổng tổng Cổ-tân, huyện Kim-thanh ; Nguyễn-văn-Trạc, chánh-tổng tổng Thường-chiêu, phủ Kinh-môn ; Bùi-văn-Toàn, lý-trưởng xã Trung-hòa, phủ Kinh-môn ; Trần-đình-Kỳ, chánh-tổng tổng Bình-hà, huyện Thanh-hà ; Phạm-khắc-Loạ, chánh-tổng tổng Cấp-nhất, huyện Thanh-hà ; Nguyễn-văn-Kỳ, lý-trưởng xã Hải-an, huyện Thanh hà ; Đoàn-văn-Hứa, chánh-tổng tổng Thạch-khôi, huyện Gia lộc ; Phạm-duy-Khai, lý-trưởng xã Lang, huyện Gia-lộc ; Vũ-đình-Vi, lý-trưởng xã La-xá, huyện Thanh-miện ; Đặng-đình-Tôn, lý-trưởng xã An-lạc, huyện Thanh-miện, Bùi-đức-Dịch, lý-trưởng xã Hoành-bồ, huyện Thanh-miện ; Ng-viết-Khác, lý-trưởng xã Đào-lâm, huyện Thanh-miện ; Phạm-công-Vinh, lý-trưởng xã La-ngoại, huyện Thanh-miện ; Vũ-đình-Bài, lý-trưởng xã Lý-do, phủ Bình-giang ; Phạm-đình-Bài, lý-trưởng xã Quang-lê, phủ Bình-giang ; Phạm-văn-Thụy, lý-trưởng xã Đông-trà, huyện Tứ-kỳ ; Lương-văn-Am, lý-trưởng xã Quat, huyện Tứ-kỳ ; Trương-tiến-Bang, lý-trưởng xã Yên-nghiệp, huyện Tứ-kỳ ; Phùng-văn-Nhu, lý-trưởng xã Yên-thổ, huyện Tứ-kỳ ; Trần-huy-Quang, lý-trưởng xã Trung-lâm, huyện Tứ-kỳ ; Nguyễn-đình-Kiêm, phó-lý xã Bảo-đáp, huyện Tứ-kỳ ; Tạ-như-Xuân, lý-trưởng xã Co-nghi, phủ Bình-giang ; Hà-văn Nhung, lý-trưởng xã Tiêu-gạo, phủ Bình-giang ; Nguyễn-duy-Lợi, lý-trưởng xã Yên-biên, huyện Vĩnh bảo ; Đặng-văn-Đôn, lý-trưởng xã Chánh-nguyên, huyện Vĩnh-bảo ; Nguyễn-văn-Tế, lý-trưởng xã La-hiệp, huyện Vĩnh-bảo ; Nguyễn-văn-Cát, lý-trưởng xã Bàn-an, huyện Vĩnh-bảo ; Phạm-trung-Thu, lý-trưởng xã Nghi-am, huyện Vĩnh-bảo ; Đặng-đức-Duyên, chánh-tổng tổng Thượng-triệt, phủ Nam-sách ; Trần-văn-Tỉnh, chánh-tổng tổng Yên-phụ, phủ Nam-sách ; Đặng-xuân-Cương, chánh-tổng tổng La-đội, phủ Nam-sách ; Nguyễn-quang-Dân, phó-tổng tổng Yên-minh, phủ Nam-sách ; Vũ-hữu-Lương, lý-trưởng xã Linh-xá, phủ Nam-sách ; Phùng-văn-Giang, lý-trưởng xã Mandoo, phủ Nam-sách ; Vũ-hữu-Chinh, lý-trưởng xã Văn-xá, phủ Nam-sách ; Nguyễn-huy-Hằng, lý-trưởng xã Kim-khê, phủ Nam-sách ; Trịnh-xuân-Hùng, lý-trưởng xã Kênh-dương, phủ Nam-sách ; Đoàn-văn-Bối, lý-trưởng xã Nhị-châu, phủ Nam-sách ; Nguyễn-văn-Tất, chánh-tổng tổng Tràm-điền, huyện Chí-linh ; Phạm-văn-Bách, lý-trưởng xã Lạc-ban, huyện Chí-linh ; Đào-huy-Bình, lý-trưởng, xã Tệ-ban, huyện Chí-linh ; Nguyễn-văn Dã, lý-trưởng xã Hậu-quan, huyện Chí-linh ; Nguyễn-văn-Thang, lý-trưởng xã Kinh-chung, huyện Chí-linh ; Nguyễn-vhn-Tạc, lý-trưởng xã An-bùng, huyện Chí-linh ; Nguyễn-duy-Khang, chánh-tổng tổng Mễ-sơn, huyện Đoàn-triệu ; Nguyễn-văn-Nhiêu, Phótổng tổng An-lang, huyện Đông-triều ; Phạm-văn-Quát, lý-trưởng xã Vânque, huyện Chí-linh ; Phạm-đức-Dung, quản xã Lục-bùng-Thượng, huyện Chí-linh ; Nguyễn-đình-Cẩu, lý-trưởng xã Bói-tương, huyện Cẩm-giang ; Trần-văn-Cai, lý-trưởng xã Hải-minh, huyện Kim-thành ; Nguyễn-văn-Uỷ, lý-trưởng xã An-lưu-tung, phủ Kinh-môn ; Phạm-văn-Cung, lý-trưởng xã Dụ-tai, huyện Thanh-hà ; Nguyễn-văn-Tỷ, lý-trưởng xã Thuylâm, huyện Thanh-miện ; Bùi-trọng-Diễn, lý-trưởng xã Thu-xuyên, huyện Thanh-miện ; Nguyễn-văn-Bưng, lý-trưởng xã Đông-la, huyện Thanh-miện ; Vũ-văn-Hoan, lý-trưởng xã Tạo-khê, huyện Thanh-miện ; Ng-Tuyên, lý-trưởng xã Tong-hoa, huyện Thanh-miện ; Phạm-phú-Thanh, lý-trưởng xã Ô-xuyên, phủ Bình-giang ; Lưu-đình-Hàu, lý-trưởng xã Phú-gia, phủ Bình-giang ; Nguyễn-đình-Trân, lý-trưởng xã Bảo-đan, huyện Tứ-kỳ ; Đàm-văn-Thanh, lý-trưởng xã Bình-dy, huyện Tứ-kỳ ; Nguyễn-xuân-Tức, lý-trưởng xã Hữu-trung, huyện Tứ-kỳ ; Nguyễn-ngọc-Tạo, lý-trưởng xã La-giang, phủ Bình-giang ; Đào-đình-Hảo, lý-trưởng xã Mục-đáp, phủ Bình-giang ; Trần-khắc-Duệ, lý-trưởng xã Nhan-mục, huyện Vĩnh-bảo ; Mai-lương-Ngọc, giáo sư trường Công-ích ở Hải-dương.

Thăng tùng cửu-phẩm đội-trưởng : Phạm-văn-Lương, đội tinh-cơ ở phủ kinh-môn ; Nguyễn-đức-Nguyên, cai lệ ở phủ Bình-giang ; Hoàng-văn-Bo, linh-lệ ở ty quan-án Hải dương.

(Còn tường kỳ tới)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Thứ năm 21 tháng hai tây này diễn tích Tuấn-Tư. Tích hát này là một tích hát chèo có giá-trị mà những vai đào kép xin đua tài đóng các vở trò.

Mọi lần diễn tích này các qui-khách đều ngợi khen cả, nay nhân dịp năm mới, bầu hội lại đem diễn lại để hiến các qui-khách một cuộc tiêu khiển rất đích-đáng.

Các vai trò cắt như sau này :

Đào Nhung . .	Thiệt-Thị vợ Chumãi Thần.
Đào Tử . .	Vợ Huế.
Kẹp Thịnh . .	Tuấn-Ty.
Kẹp Chuẩn . .	Chu-mãi-Thần.

Bán vé từ tối thứ tư và chiều thứ năm, từ 5 giờ.

Tối thứ hai 18 février 1924
TRẢI DUYÊN KHÔN ÉP

Tối thứ ba 19 Février 1924
MẢU ĐƠN GIAI THOẠI

Bởi ai lo sự mã phân.
Để người thân thuộc đã gần lại xa.
Truyện đời qui quái tinh ma.
Mảu đơn đưa đủi một nhà duyên may.

Cần dùng nhiều CAI ĐẦU THỰC GIỚI để đi làm trong miền Thanh hoá.

Hỏi tại bản-quán, từ 3 giờ đến 5 giờ chiều.

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-ĐÌNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ BÌ ĐỎ
Giáo phố hàng Gai số 83

BÁN TIỆN NGÀY

Một cái xe comionnette biên « Citroën » 10 mã-lực, dùng mới có tám tháng, xe còn tốt lắm. Nay muốn bán, giá là 1.450 $ 00.
Hỏi tại M. Gougenheim, à Bắp-cầu.
3788

HỒ-GIÁ ỦY-VIÊN VỀ HẠT TÒA-ÁN SƠ-THẨM HÀ-NỘI

Bán đấu giá
VÌ VỠ NỢ

Các đồ dùng trong việc buôn bán hàng bánh ngọt, kẹo, mứt, bánh-mì, hàng-cơm Robaglia et Cie
Hiệu E. Maillard cũ,
bán mứt kẹo, và nước đá, cùng là các dụng-cụ, các khí-dụng, các hàng-hóa thuộc về việc vỡ nợ Robaglia et Cie, số 108 phố Jules Ferry, Hà nội

Ngày thứ ba 26 février 1924 hồi 9 giờ sáng và nếu hôm ấy chưa bán xong thì cả các hôm sau nữa. Bán đồ dùng trong việc buôn bán, các dụng-cụ, các khí-dụng và hàng hóa về việc vỡ nợ Robaglia et Cie, số 108 phố Jules Ferry, Hà-nội. Bán ngay tại đấy.

CHIA LÀM 4 LÔ

Lô thứ nhất. - Các đồ dùng về việc buôn bán của Robaglia et Cie (Hiệu E. Maillard cũ) bán hàng bánh ngọt, kẹo, mứt, bánh-mì, hàng cơm, và các dụng-cụ trong việc buôn bán ấy.

Đặt giá là : 5.000 p. 00

Giá tiền ngay, phải giả 10 o/o tiền ngoài, và các chi khoản kê trong quyển điều-lệ.

Lô thứ hai. - Dụng cụ và khí dụng hiện có ở số nhà 108 phố Jules Ferry, và không kể trong quyển liệt-kê vật hạng dính theo việc bán các đồ dùng về việc buôn bán, mà có kê trong một quyển liệt-kê vật hạng khác, trước lúc bán có thể đến xem được.

Đặt giá : 1.400 p 00

Giá tiền ngay. Phải giả 10 o/o tiền ngoài. Nếu không ai mua cả lô, thì sẽ bán lẻ từng cái.

Lô thứ ba. - Đồ đạc trong bốn cái buồng, ở số nhà 108 Jules Ferry kê trong một quyển liệt-kê vật hạng có thể xem trước khi bán.

Đặt giá : 800 p 00

Giá tiền ngay. Phải giả 10 o/o tiền ngoài. Nếu không có ai mua cả lô, thì sẽ bán lẻ từng cái.

Lô thứ tư. - Đồ Mr Grenès trải biện ủy-viên bán đấu-giá. Những hàng hóa hiện có trong cửa hàng lục phát-mai. Có kẹo, mứt đồ hộp, rượu sang, rượu mùi, Chăm-pang, hộp kẹo v. v.

Giá tiền ngay, không phải giả phụ lồn ngoài.

Việc phát-mai này, theo như các điều khoản trong một quyển điều-lệ. Người mua có thể đến xem tại phòng giấy của M. Fleury, hộ-giả ủy-viên, 90 92 phố Jules Ferry.

Muốn xem các đồ đạc, cứ muốn hỏi điều gì thì hỏi tại Mr Grenès, tổng ủy-viên về việc vỡ nợ này, ở 3, Boulevard Jaureguiberry. Hà-nội.

Hộ-giả ủy-viên
Fleury.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bình tự nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có trí khôn thì khác gì có thể tin được!

Xin xem xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nhật-các phụng lời chau phê rằng :
Xét ra nay đã được phàng chế-công để lô thành-phẩm.
Khâm thử.

Rượu này [illegible] theo thứ thổ và tinh-chất người phương Đông mới chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, gái, trai đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai [illegible] được! Giá bán mỗi chai 2$25 một cái lãi từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trở-cười cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư bài báo này.

So 60

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ như ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-BỒ-KỤC dịch thuật

Thiên-tử phán rằng :

— Đốc-học-quan là *Vương cổn* mới đây có dâng sớ đặc-cách tiến-cử hai người tài-tử : một người ở *Tùng-giang*, tên gọi *Yến-bạch-hạm* ; một người ở *Lạc-dương*, tên gọi *Bình-như-hành*. Hai người đều chưa đầy 20 tuổi. Trong sớ có nói hai người cùng tài cao học rộng, xuất khẩu thành chương. Lại có dâng tập thơ « *Yến đài bát cảnh* », trẫm xem quả là kỳ-tài, hôm qua trẫm đã giáng chỉ cho triệu tiến Kinh. Đợi khi triệu đến đây, trẫm sẽ chọn trong hai người ấy xem người nào hơn thì đứng chủ-hôn cho kết duyên với *Sơn-đại*.

Sơn-hiền-nhân lạy rập đầu để tạ ơn. Thiên-tử lại ban ngự-thiện, lưu lại trong nửa ngày, rồi mới cho về. *Sơn hiền-nhân* về nhà, liền đem việc ấy nói chuyện với *Sơn-đại*.

Nàng *Sơn-đại* nghe nói có hai người tài-tử mà một người ở *Lạc-dương*, tên gọi *Bình-như-hành*, mới kinh-ngạc mà nghĩ thầm rằng : Nguyên vẫn có một *Bình-như-hành* khác, thế ra tập văn của *Trương-di* này dịch-thị là sao trộm rồi !

Bấy giờ nàng *Sơn-đại* chưa dám nói rõ với thân-phụ, chỉ hàm-hồ mà đáp lại rằng :

— Thánh ân long-trọng như thế thì biết lấy chi mà báo đáp !

Nàng *Sơ-đại* liền chạy vào trong phòng nàng *Lãnh-giang-tuyết* mà bảo rằng :

— Chị *Lãnh-giang-tuyết* ơi ! Chị đừng qua lo. Em có một tin mừng đến báo để chị biết

Nàng *Lãnh-giang tuyết* kinh ngạc mà hỏi rằng :

— Có tin mừng gì thế ? Iiều-thư nói cho tôi nghe.

Nàng *Sơn-đại* thuật chuyện với nàng *Lãnh-giang-tuyết*.

HỒI THỨ XIV

Nàng *Sơn-đại* nghe được tin *Bình-như-hành*, vội vàng chạy vào báo với nàng *Lãnh giang tuyết* rằng :

Hôm nay thánh-thượng triệu thân-phụ em vào triều, mà phán bảo rằng quan *Vương* đốc-học đã dâng sớ tiến-cử hai người tài-tử, chị có biết là ai không ?

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

— Tôi biết thế nào được, xin tiểu-thư nói rõ cho nghe.

Nàng *Sơn-đại* nói :

— Một người ở *Tùng-giang*, tên gọi *Yến-bạch-hạm* ; còn một người nữa thì thật rất lạ lùng, chính là cái người mà chị nói chuyện hôm trước, tên gọi *Bình-như hành* ở đất *Lạc-dương* đó !

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

— *Bình-như hành* có một người nữa, thế thì *Trương-di* là ai ? Hay là một người mà có hai tên chăng !

Nàng *Sơn-đại* nói :

— Vị tất đã phải ! Hiện nay thánh-thượng còn đang giáng chỉ cho đi triệu *Yến-bạch-hạm* và *Bình-như-hành* tiến Kinh, mà *Trương di* thì bây giờ đã ở Kinh rồi, khi nào lại là một người được !

Nàng *Lãnh giang-tuyết* nói :

— Nếu không phải một người thì cớ sao trong tập thơ của *Trương di*, lại có bài của *Bình-như-hành* ?

Nàng *Sơn đại* nói :

— Cứ như ý em thiển nghĩ thì gã *Trương-di* này quyết không phải là thiện-nhân.

Nàng *Lãnh giang-tuyết* nói :

Cớ sao tiểu-thư lại biết ?

Nàng *Sơn-đại* nói :

— Hắn đã có ý muốn cầu-hôn, nếu quả thực-tài thì cứ nghiễm-nhiên mà đến, can chi lại phải nhờ bọn quyền-quí buông lời tán-tụng, còn mình thì không dám dẫn mặt đến nơi. Một là xấu-xa, hai là ngu-đần. Cuốn « *Trương-tử-tân-biên* » này, chẳng qua là của người khác mà sao trộm làm của mình vậy.

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

— Tiểu-thư nghĩ rất có lý !

Nàng *Sơn-đại* nói :

— Chị đã biết tài *Bình-như-hành* mà nay quan *Vương* đốc-học lại tiến-cử. Và xem hai bài thơ đề miếu ông *Mẫn-tử-khiên* này, đủ biết là bậc tài-tử, không còn nghi ngờ gì. Nếu thiên-tử muốn để chàng kết duyên cùng em thì em cũng xin thành-toàn cho chị. Một mối kỳ-duyên gặp-gỡ ở trước cửa miếu ông *Mẫn-tử-khiên* kia, há chẳng phải « *Thiên-thu giai thạp* » ru !

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói :

Mối kỳ-duyên ấy chưa biết rồi ra thế nào, nhưng cái lòng tử-tế của tiểu-thư thì thật không bao giờ tôi dám quên vậy. Tôi thiết-tưởng quan *Vương* đốc-học tiến-cử thì *Yến-bạch-hạm* sẽ cũng không phải người tầm-thường. Tiểu thư nguyện nối tiếng vị bài thơ bạch-yến, mà chàng thư-sinh này lại tên gọi *Yến-bạch-hạm*. Đào lên đào xuống thì ở trong hình như cũng có ý trời. Nay thánh-thượng đã thành-toàn cho, nếu quả như ý thì há chẳng được một sự rất vui-sướng trong đời người hay sao !

Nàng *Sơn-đại* nói :

— Duyên số bởi trời, chẳng nói làm chi vội nhưng nay em được trông thấy chị vui lòng thì em rất lấy làm hả dạ vậy.

Hai chị em lại cùng nhau ra *Ngọc xích-lâu* ngồi xem sách. Lại nói chuyện *Yến-bạch-hạm* và *Bình-như-hành* từ khi đời bộ đất *Dương châu* thắng đương tiến Kinh, nhưng hai chàng vẫn còn trẻ người non dạ, gặp cảnh kỳ sơn tú-thủy nào cũng ở lại để xem ngắm, bởi vậy thành ra chậm trễ, mãi đến qua năm sau mới vào tới Kinh. Khi hai chàng tới Kinh thì *Trương-di* đến trước đã lâu. Hai chàng tìm vào trọ ở *Ngọc-kiều-hà* rồi sai người nhà đi hỏi dò xem *Sơn tướng-phủ* tại chỗ nào,

Tên người nhà đi hỏi thăm hỏi lâu, về báo rằng :

Sơn tướng-công cáo bệnh về đã lâu rồi !

Yến-bạch-hạm và *Bình-như-hành* nghe nói, kinh-ngạc mà rằng :

— Nếu vậy thì hai ta thật là vô-duyên ! Tuiên-sơn vạn thủy, lâm-lội tới đây, chỉ mong được thấy *Sơn* tiểu-thư để đưa tài thơ-văn, ai ngờ lại thành ra hão chuyện Nay quan *Sơn* tướng-công cáo bệnh về rồi thì nước non cách-trở, biết bao giờ cho được gặp nhau.

Yến-bạch-hạm có ý không tin, lại bảo người nhà đi mua một quyển « *Quan-lại danh-sách* ». Khi mở ra xem thì quả-nhiên trong tòa nội-các không có tên *Sơn-hiền-nhân*, bấy giờ mới biết là tin đích-thực. Chàng rất lấy làm buồn-rầu. *Bình-như-hành* dầu không được vui, nhưng vẫn cầm quyển « *Quan-lại danh-sách* » xem đi xem lại mãi.

Yến-bạch-hạm nói :

— Người đã đi rồi còn xem làm chi nữa !

Bình-như-hành nói :

— Hôm trước tiểu-đệ đã nói chuyện với đại-huynh về việc *Lãnh-giang-tuyết*, tất nàng cũng ở trong chốn kinh-thành này cho nên tiểu-đệ muốn đò tìm.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

PHÚ-THỌ

Cháy to hai người bị hại. Ngày mồng 4 tết ta, hồi 1 giờ chiều, ở làng Bảo-xá huyện Thanh-thủy, tỉnh Phú-thọ, phát hỏa to lắm, cháy mất hơn 400 nóc nhà, thiệt hại đến quá 5 vạn đồng bạc.

Hai vợ chồng một nhà giàu nhất trong làng bị chết cháy, còn số sức vật chết bao nhiêu thì không rõ. Bây giờ đến hàng nghìn người không có **gia cư**.

NAM-ĐỊNH

Cướp đường. – Ngày mồng 8 ta hồi 4 giờ chiều có mười hai người lái buôn vừa đàn ông đàn-bà ở Chợ-riềng về, đi đến gần Chợ-cả, huyện Nam-trực, bị một toán cướp có khi-giới đánh và bóc lột, khi có người đến cứu thì quân hung-đồ đã đi xa rồi, nhưng cũng có một đứa bị thương tích nặng.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Cũng có mưa đá. — Hôm mồng một tết, ở làng Thạch-xá thuộc huyện Lệ-thủy và ở sông Danh thuộc phủ Quảng-trạch có mưa đá, hạt to, mưa trong mười phút đồng-hồ. Sự tồn hại không lấy chi làm quan trọng.

Về mùa xuân mà có mưa đá, thực cũng ít có lắm thay, xem đó thì biết năm nay thời-tiết khí-hậu có phần khác trước nhiều.

Sét đánh chết người. Hôm mồng một tết ở huyện Lệ thủy có một người đàn-bà bị sét đánh chết.

Nguyên lúc đó, người ấy đương làm lễ trước giường thờ, chẳng may bị cái sét vô tình đánh xuyên qua mái nhà gianh làm cho người thiếu-phụ thất kinh hồn vía mà chết tươi lập tức. Xem thi thể, thì không có thương-tích gì nặng cả, chỉ sâm đen một bên mà thôi.

Lại thêm một cửa hàng mới. – Thành-phố Đông-hới nay lại khai-trương thêm một cửa hàng tạp-hóa nữa, đó là một cái triệu-chứng hưng-thịnh của việc thương-mãi trong thành-phố này vậy.

Rồi đây ít năm nữa, chắc cái số cửa hàng còn tăng-gia lên nhiều hơn bây giờ.

Hai cái thảm-trạng trong chốn thâm-sơn. — Trong dãm rừng xanh làng Lội dại, người ta trông thấy một cái đầu-lâu nằm trên bờ khe, cạnh gốc cây lớn, tin ấy đồn ra, thì bọn mục-đồng rủ nhau lên lối khắp lùm lòi, tìm kiếm mãi, thì té ra lại gặp một cái đầu-lâu nữa, nằm trước cửa hang.

Được ít lâu, mới có tin rằng, đó là hai cột của hai người dân bà ở miền hải-tần đi hái củi, chẳng may gặp phải cọp vồ. Tội nghiệp!

Không phải là cách dạy con. Ngày hôm 14 février mới rồi, có đứa bé 12 tuổi đến sở Phòng-thành kiện bố nó chặt đứt một ngón tay út; hỏi bố nó, thì khai rằng thằng bé ấy vốn tính gian ác, chừng nấy tuổi mà đã thạo nghề trộm cắp rồi, thường đêm cứ đi dạo trộm khoai sắn và bắt trộm gà lợn của hàng xóm láng diềng, người ta chửi bới mãi. Song nó cũng chẳng chừa, tính nào vẫn giữ tật nấy, để đi-lụy đến bố mẹ nó. Nay đã quá lắm rồi, không thể lấy lời dạy bảo mà mong nó cải-quá được. Tức giận quá, nên bố nó mới phải quyết liệt, cắt đứt ngón tay của con, để cho nó chừa cái thói xấu ấy đi.

Con ngỗ nghịch mà bố mẹ trừng-trị thì vẫn là phải, nhưng trừng-trị một cách quá ư tàn nhẫn như thế thì lại trái đạo lắm vậy.

THỪA-THIÊN

Sơn-thần tranh công giết cọp. — Hai tên nông phu hôi mới mờ sáng thì gánh ma qua đèo Phước-tượng để ra cấy ngoài đồng. Khi qua khỏi đèo nghe dưới bụi có tiếng sột sạt, liền nhớ rằng chiều hôm qua có một bọn sãn đuổi một con nai đã gần bắt được nhưng tới đó trời tối phải bỏ. Vậy nghĩ rằng con nai bị thương còn nằm dưới này chăng.

Hai đứa rủ nhau để ma lại trên đường rồi cầm đòn xóc xuống tìm, chẳng dè lại gặp phải con cọp. Con cọp vỡ ra thì hai tên kia biết việc đã lỡ ra rồi liền cùng nhau phấn lực lên và vác đòn xóc đánh vào mặt con cọp. Con cọp bị mấy phát vào mắt đau quá phải bỏ mà chạy.

Đến chiều hôm sau thì con cọp ấy bị quan huyện Phú-lộc bắn chết được.

Hai tên nông phu ấy khi về đến nhà thì một đứa bộ dõng mà tự xưng mình là sơn thần và nói rằng: « May có ta chứ để cho bay thì phải chết. Khi bay đánh con cọp thì có ta phù hộ cho nhiều lắm, chứ không thì sức bay làm gì mà đánh nổi được con cọp ấy. Bởi ta đâm thủng một mắt của nó đi nên nó mới chạy, vậy ta mới xuống đây nói cho mà biết. » Nói rồi thì đông thăng.

Hai tên nông phu lấy làm mừng và sợ, liền sắm một lễ tạ ơn sơn thần. Kỳ thay!

Bán dược cọp. — Có một con cọp rất dữ, thường thường mấy tháng trước hay ra quấy phá dân cư bắt người cho đến trâu, bò, chó, kể đã lắm phen. Huyện Phú-lộc cũng đã sức làm ba cái hầm để xía nó, thì nó lại tránh vào rừng không ra phá nữa. Mới đây nó lại quen thói cũ đang ban ngày ra bắt một con chó rồi đem vô một cái hầm gần đấy mà ăn. Người ta biết được liền đi mách ba người có súng ở đó đến bắn. Các người ấy bảo dân cầm khí-giới đứng ra ba phía mà la đuổi còn chừa một khoảng trống để ba người có súng đứng rình mà bắn.

Khi la hết rầm thì con cọp rống lên mà chạy vượt ra như tên bắn, ba ông cầm súng bắn đuổi theo năm phát; hai phát trúng vào chỗ hiểm, một phát trung nhẹ, còn hai phát nữa sảy. Vậy ma con cọp cứ chạy thẳng vào rừng xanh. Đến mai lại có tin của mấy người tiều phu làm rừng ra gặp nó đã chết rồi.

Mừng thay cho vùng tây tư rày trở đi được an nhàn làm ăn như cũ khỏi sợ gì hổ hoạn nữa.

Mộ cái tử-thi đã rục xương. — Sở hỏa-xa tìm thấy gần ga Bai-ka tại cây số 34 dưới một cái cống đường xe lửa một cái tử-thi chết tự bao giờ mà xương đã rục rã ra cả, chỉ còn thịt ở hai bắp vế là chưa tiêu mà thôi, còn từ đầu xuống hạ bộ thì chỉ còn một bộ xương trắng thôi, chưa rõ người ấy vì sao mà chết một cách thê-thảm như thế, thực đáng thương thay!

BÌNH-ĐỊNH

Xử tử. — Bữa 28 tháng chạp ta, tỉnh đã kết án xử tử một tên phạm và đã trảm quyết tại Cửu-châm.

Nguyên tên phạm này đã cố sát hai mạng người vì một lẽ rất nhỏ mọn.

Số là tên ấy có mua chịu của mụ quán kia một miếng mít đáng giá năm bảy tiền chi đó; đã lâu ngày không chịu trả; một hôm mụ quán tới đòi tiền, thì nó đỗ mưu thoát nợ, nên cầm rựa chem mụ chết ngay.

Đứa con gái mụ quan thấy mẹ lâu về, thì cũng thâu hành đến nhà tên ấy mà xem thế nào. Tên kia vừa thấy con nọ tới thì cũng chém chết luôn.

Việc cả thể ấy không sao giấu được, làng xom hay được bắt giải vào quan, quan xét ra quả là đồ mưu thoát nợ, mà cố ý sát nhơn; nên đã kết án xử tử.

Có mấy tiền nợ mà sát hại mạng, nếu nợ trăm nợ chục thì không biết nó làm ra thế nào.

Thấy long người hiểm ác mà ghê!

Bạn ơi! Những bệnh như là XANH-XAO ÔN-GẦY, ĐAU LƯNG mỏi gối cùng trứ TIN-THẦN th. Thầy thuốc nên chữa bằng le NUCLOCITHOL.

Thuốc này HIỆU LẮM, trẻ bịnh đùng mà lại trẻ việc nên bịnh. Thuốc NUCLOCITHOL làm xanh sáng MÁU-HUYẾT và củng-cát GAN-CỐT. Thường người ta dùng nó khi đau mới giới dạng cho mau lành mạnh, mà nhứt là trẻ những bịnh ke trên đây.

Cách nống: sáu hoàn một ngày.

Thuốc bán tại tiệm ông GUILBAUD Thầy bào chế thuốc nhứt hạng tại TOURS (France).

Tiệm tại Hanoi Tiệm thuốc của ông Ed. CHASSAGNE

羣醫林桂張。

HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH THỊ XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH : Rỉ (tức là bệnh lậu đi) thực nhiều người mắc phải, có khi những là đau đớn, nhưng còn đến khi đại-tiện sang rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng về sau khó chữa.

Khi sau chữa bệnh này đều đúng theo cắt nghĩa nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi đang làm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn tự kỳ rang rói, mà trong khi đang chữa có thể làm lang như thường không mất thì giờ. Vậy người nào mắc phải bệnh này xin mời đến.

M. TCHUONG-QUAY-LAN

36, Phố hàng Buồm. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 6 giờ.

Các lĩnh xa đến xin hẹn tiếp.

Thư từ xin trả lời ngay. 2098

CÁO-BẠCH

Hội lập Nghĩa-địa tỉnh Thanh-hóa có lời kính-cáo các ông các bà biết rằng khu đất hội mới mua ở địa-hạt làng Tanh-xá, Quảng-xá và Mật-sơn để làm Nghĩa địa cho người Nam mình, nay hội đã sửa sang có qui-củ rồi, vậy xin các ông các bà nên mau đến cất các mồ-mả của mình để linh tinh lúc trước trong khu đất ấy và đem táng tại nơi đất mà hội đã sửa sang riêng cho hạng cát-táng.

Nếu từ nay cho đến hết hai tháng, mồ mả nào còn thừa lại không thấy ai đến bốc, hội sẽ kể mồ-mả ấy là mồ vô chủ và sẽ cất đem táng tại nơi đất mồ mả vô thừa nhận.

Huru, hội đã sửa sang một nơi đất để riêng cho hung táng, vậy từ nay giờ đi, bất kể hạng người nào bất hạnh mệnh-một, người nhà có thể xin hội đem vào táng tại đấy được, không phải mất tiền nong chi cả.

Nay kính cáo

Nam Khải-Định thứ 8 tháng 12 ngày 2

Lập Nghĩa-địa hội, hội-trưởng

BÙI-TƯỜNG-LÂN

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Một vị độc giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) ấy mà ngài được bệnh hoa tỉnh tinh thần, mồm mép rêu khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dầy và đau gan cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ và đường khí huyết, lại có khí đạm-iam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn hãn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh xao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng báo chỉ lớn đều có bán cả.

2056

Nhà Bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酩補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每喂各客啦每各啞沒嘅疆軟映精

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món

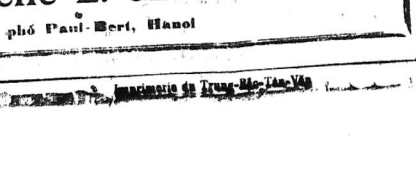
Mỗi hoàn 0,50 (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP Trữ tại: 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS Ở PHÁP QUỐC LẤM

Cũng có bán tại: Hanoi: DA CHASSAGNE, Pharm.-Hải-phòng, L. DUCHEMIN, Dược-sư, và các hiệu bào chế khác.

CÓ THẤY CON DẤU NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON

2058

MỚI SANG NHIỀU

Chạc xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cả-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.000.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2096

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một lô KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhánh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Qui-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm. không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất qui, thật là sang-trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to lụa Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi: **Hiệu NAM-THỊNH**

Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước khi bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Sổ sách tính xong

SẮP SỬA BÁN

SOLDE

Xin xem giấy khai hàng cùng chỗ bày hàng.

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LÂM

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn